|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM  141 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội  GPKD: 28/GP/KDBH do BTC cấp ngày 15/11/2004 | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------- ---------- |

*Số: 05 /2015/NQ-ĐHĐCĐ Hà Nội ngày 22 tháng 4 năm 2015*

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015 VÀ NHIỆM KỲ 2015 - 2019**

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM**

Căn cứ:

* *Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam;*
* *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 ngày 22 tháng 4 năm 2015;*

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán

* 1. Phê chuẩn báo cáo tài chính riêng năm 2014, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Một số chỉ tiêu chính:
* Tổng tài sản: 5.959.467.705.203VND.
* Nợ phải trả: 3.354.484.551.747 VND.

*Trong đó*: Dự phòng nghiệp vụ: 2.473.112.521.287 VND.

* Vốn chủ sở hữu: 2.604.983.153.456 VND

|  |  |
| --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Thực hiện 2014**  *(VND)* |
| **- Doanh thu phí nhận TBH** | **1.592.758.773.958** |
| + Doanh thu phí nhận không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN | 1.512.456.200.118 |
| + Doanh thu phí nhận hoạt động thí điểm BHNN | 80.302.573.840 |
| **- Phí giữ lại** | **564.559.749.975** |
| + Phí giữ lại không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN | 558.246.487.399 |
| + Phí giữ lại hoạt động thí điểm BHNN | 6.313.262.576 |
| **- Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác** | **394.801.276.132** |
| **- Lợi nhuận trước thuế** | **446.351.702.627** |
| + Lợi nhuận hoạt động kinh doanh chính | 446.351.702.627 |
| + Lợi nhuận hoạt động thí điểm BHNN | - |
| + Lợi nhuận từ CLTG( không được dùng để chia cổ tức) | 1.843.715.573 |

***Đánh giá chung: Tổng công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2014.***

* 1. Phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Tài liệu đính kèm).

Một số chỉ tiêu chính :

* Tổng tài sản: 6.034.510.038.959VND
* Nợ phải trả: 3.355.473.837.652VND

*Trong đó*: Dự phòng nghiệp vụ: 2.473.112.521.287VND

* Vốn chủ sở hữu: 2.647.289.205.447VND

**Điều 2**: Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2014, thù lao HĐQT, BKS, thư ký giúp việc 2014. Nội dung cụ thể:

* 1. Các chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện:
* Lợi nhuận còn được phân phối tại 1/1/2014: 217.303.191.961 VND *(sau khi đã chi trả cổ tức và trích lập các quỹ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ)*

*Trong đó*: Lợi nhuận được phân phối: 171.657.377.501 VND

Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 45.645.814.460 VND

* Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2014: 364.814.718.240 VND

*Trong đó*: Lợi nhuận được phân phối: 362.971.002.667 VND

Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 1.843.715.573 VND

* Lợi nhuận sau thuế lũy kế 31/12/2014: 582.117.910.201 VND

*Trong đó:* Lợi nhuận được phân phối: 534.628.380.168 VND

Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 47.489.530.033 VND

* 1. Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế 2014 trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:
* Trích lập quĩ dự trữ bắt buộc (5% LNST): 18.148.550.133 VND
* Trích lập Quỹ phát triển kinh doanh (2% LNST): 7.259.420.053 VND
* Quĩ khen thưởng (1,5% LNST): 5.444.565.040 VND
* Quĩ Phúc lợi Tổng Công ty (01 tháng lương thực hiện): 3.355.301.181 VND
* Chia cổ tức năm 2014 (tỷ lệ 15%): 196.613.905.500 VND
* Bổ sung vốn Điều lệ từ lợi nhuận chưa phân phối: 100.827.476.667 VND
* Lợi nhuận còn lại: 250.468.691.627 VND

*Trong đó :* Lợi nhuận được phân phối: 202.979.161.594 VND

Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 47.489.530.033 VND

* 1. Phê duyệt thù lao (bao gồm cả thuế) của HĐQT, BKS, tổ thư ký giúp việc, lương thành viên HĐQT chuyên trách: 3.850.000.000VND.

**Điều 3:** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2014 và nhiệm kỳ 2010 - 2014.

**Điều 4:** Thông qua kế hoạch kinh doanh 2015. Một số chỉ tiêu chính như sau:

* Doanh thu phí nhận: 1.610tỷ VND
* Doanh thu phí giữ lại: 572 tỷ VND
* Lợi nhuận trước thuế: 250 tỷ VND
* Cổ tức năm 2015 dự kiến: 15%

**Điều 5:** Thông qua Định hướng mục tiêu phát triển giai đoạn 2015 – 2020 của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (tài liệu đính kèm). Một số chỉ tiêu chính:

* Tăng trưởng doanh thu phí nhận: bình quân 12%/năm
* Tăng trưởng doanh thu phí giữ lại: bình quân 16%/năm
* Tỷ lệ Combined Ratio: bình quân 91%
* Vốn điều lệ: bổ sung vốn điều lệ lên 2.000 tỷ VND đến năm 2020
* ROE bình quân 2016 – 2020: 12%

**Điều 6:** Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2019 là 9 người, số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2019 là 5 người.

**Điều 7:** Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2015:

* 1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2015, bao gồm các công ty sau:

1. Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)
2. Công ty TNHH KPMG Việt nam
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E & Y)
5. Công ty Pricewaterhouse Coopers (PWC)
   1. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã phê duyệt để sử dụng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.

**Điều 8:** Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2019:

1. Ông Lê Song Lai
2. Ông Phạm Công Tứ
3. Ông Mai Xuân Dũng
4. Ông Martyn Parker
5. Ông Beat Schnegg
6. Ông Phan Kim Bằng
7. Ông Trần Vĩnh Đức
8. Ông Đào Nam Hải
9. Ông Phạm Sỹ Danh

**Điều 9**: Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2019:

1. Bà Lê Thị Thanh Hiền
2. Ông Deepak Mohan
3. Ông Trần Trung Tính
4. Ông Đỗ Quang Khánh
5. Ông Trần Phan Việt Hải

**Điều 10:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2015. Hội đồng quản trị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Nơi nhận:* **CHỦ TỊCH**

* *HĐQT, BKS*
* *Lưu: Thư ký HĐQT, KT, Đtư*

**Lê Song Lai**